

QUY CHẾ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN (Áp dụng cho lần bán thứ 01)

Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17 tháng 11 năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 ngày 19/6/2023 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 20/2024/TT-BTC ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp về quy chế cơ chế, chính sách về giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá, chi phí đăng thông báo lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, chi phí thông báo công khai việc đấu giá trên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia, chi phí sử dụng Cổng Đấu giá tài sản quốc gia để đấu giá bằng hình thức trực tuyến;

Căn cứ Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 10/2025/HĐDVĐG-BTA.HN ngày 04/02/2025 giữa Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam và Chi nhánh Hà Nội Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành về việc đấu giá tài sản.

Quy chế này quy định cụ thể việc đấu giá tài sản tại Chi nhánh Hà Nội Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành, Người tham gia đấu giá có trách nhiệm nghiên cứu kỹ hồ sơ, tài liệu do Công ty cung cấp. Quy chế này bao gồm các điều khoản sau:

PHẦN 1:

THÔNG TIN VỀ TÀI SẢN

Điều 1: Tài sản đấu giá: 01 quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số: 982, tờ bản đồ số: 6, diện tích: 118,1m², có địa chỉ tại Thôn Hạ, xã An Thái, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình theo Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DC 028355, sổ vào sổ cấp GCN: CH 02609 do Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ cấp ngày 17/12/2021, đứng tên ông Nguyễn Tiến Thành cùng bà Vũ Thị Thu Huyền, chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn Minh ngày 25/3/2022.

Mô tả tài sản:

1. Thửa đất:

- Thửa đất số: 982; Tờ bản đồ số: 6
- Địa chỉ thửa đất: Thôn Hạ, xã An Thái, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.
- Diện tích: 118,1m² (Bằng chữ: Một trăm mười tám phẩy một mét vuông).
- Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng.

- đ) Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn.
e) Thời hạn sử dụng: Lâu dài.
g) Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

2. Nhà ở: -/-

3. Công trình xây dựng khác: -/-

4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

5. Cây lâu năm: -/-

6. Ghi chú: Không.

Lưu ý: Tài sản đấu giá được bán theo nguyên trạng thực tế của tài sản. Sau khi mua hồ sơ, khách hàng có trách nhiệm nghiên cứu, tìm hiểu hồ sơ tài sản, tình trạng tranh chấp, chất lượng tài sản, ... và mọi vấn đề, yếu tố khác có liên quan đến tài sản trước khi nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá.

Điều 2: Nguồn gốc tài sản

Là tài sản bảo đảm của ông Nguyễn Văn Minh tại Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam – Chi nhánh Hải Dương.

Điều 3: Hồ sơ pháp lý

- Giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DC 028355, số vào sổ cấp GCN: CH 02609 do Ủy ban nhân dân huyện Quỳnh Phụ cấp ngày 17/12/2021, đứng tên ông Nguyễn Tiến Thành cùng bà Vũ Thị Thu Huyền, chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn Minh ngày 25/3/2022;
 - Phiếu yêu cầu đăng ký, đăng ký thay đổi, xóa đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình chứng nhận ngày 30/08/2024;
 - Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 2339361.22 ngày 19/04/2022 giữa bên nhận thế chấp là Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam – Chi nhánh Thái Bình và bên thế chấp là ông Nguyễn Văn Minh; Hợp đồng được công chứng cùng ngày theo số công chứng 2091, quyền số 04/2022 TP/CC-SCC/HĐGD tại Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý;
 - Hợp đồng tín dụng số 6478738.22 ngày 11/04/2022 giữa bên cấp tín dụng là Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam – Chi nhánh Hải Dương và bên được cấp tín dụng là ông Nguyễn Văn Minh;
 - Quyết định số 162738.24 ngày 09/8/2024 của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam v/v Thu hồi toàn bộ khoản vay và xử lý tài sản bảo đảm;
 - Biên bản thu giữ tài sản thế chấp ngày 06/9/2024;
 - Văn bản thỏa thuận về việc công nhận tài sản riêng của vợ/chồng trong thời kỳ hôn nhân được Văn phòng công chứng Đặng Ngọc Quý chứng nhận ngày 19/04/2022, số chứng thực: 328, quyền số: 04-SCT/CK, ĐK;
 - Chứng thư thẩm định giá số 010/2024/C09-0414 ngày 19/9/2024 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá Thế Kỷ - Chi nhánh tại Hà Nội;
 - Công văn số 017188.25 ngày 20/01/2025 của Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam về việc đề nghị bán đấu giá tài sản;
- Các văn bản, tài liệu pháp lý liên quan trong Hợp đồng thế chấp và các hồ sơ kèm theo.

Điều 4: Giá khởi điểm: 1.359.975.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm năm mươi chín

triệu, chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Giá khởi điểm trên đã bao gồm thuế GTGT, thuế TNDN (nếu có) nhưng chưa bao gồm thuế, chi phí, phí, lệ phí liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu/quyền sử dụng tài sản trúng đấu giá. Các chi phí này do người trúng đấu giá chịu.

PHẦN 2:

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC CUỘC ĐẤU GIÁ

Điều 5: Thời gian, địa điểm mua hồ sơ và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá: Trong giờ hành chính từ ngày niêm yết từ 08 giờ 00 phút ngày 10/02/2025 đến 17 giờ 00 phút ngày 25/02/2025 bằng hình thức nộp trực tiếp tại một trong các địa chỉ sau:

+ Chi nhánh Hà Nội Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành – Địa chỉ: Tầng 4, tòa nhà 29T1, Lô đất N05, khu đô thị Đông Nam, đường Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

+ Lô 19 toà nhà Thành Công, đường Lý Thái Tổ, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

+ Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam – Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà Coninco Tower, số 4 phố Tôn Thất Tùng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Điều 6: Thời gian nộp tiền đặt trước: Trong giờ hành chính từ ngày niêm yết từ 08 giờ 00 phút ngày 10/02/2025 đến 17 giờ 00 phút ngày 25/02/2025 bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản Chi nhánh Hà Nội Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành trừ trường hợp tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và người tham gia đấu giá có thỏa thuận khác.

Lưu ý: *Khoản tiền đặt trước của khách hàng đủ điều kiện tham gia đấu giá phải “báo /có” trong tài khoản của Công ty trước 17 giờ 00 phút ngày 25/02/2025.*

Tổ chức, cá nhân đủ điều kiện tham gia đấu giá nộp hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ và tiền đặt trước cho Chi nhánh Hà Nội Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành theo quy định.

Điều 7: Thời gian và địa điểm xem tài sản: Trong giờ hành chính các ngày 24, 25, 26/02/2025 tại nơi có tài sản (Địa chỉ: Thôn Hạ, xã An Thái, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình).

Điều 8: Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá: Vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 28/02/2025 tại Lô 19 toà nhà Thành Công, đường Lý Thái Tổ, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Giờ hành chính: Sáng: 08 giờ 00 phút – 12 giờ 00 phút, Chiều: 13 giờ 30 phút – 17 giờ 00 phút

PHẦN 3:

ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ

Điều 9: Đối tượng đăng ký tham gia đấu giá

Các cá nhân, tổ chức có nhu cầu, có khả năng tài chính được đăng ký tham gia đấu giá, ngoại trừ các trường hợp được quy định tại Khoản 4, Điều 38 Luật Đấu giá tài sản năm 2016, cụ thể như sau:

- Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm

đăng ký tham gia đấu giá không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

- Người làm việc trong tổ chức đấu giá tài sản thực hiện cuộc đấu giá; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá; người trực tiếp giám định, định giá tài sản; cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người trực tiếp giám định, định giá tài sản;

- Người được chủ sở hữu tài sản ủy quyền xử lý tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản, người ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, người có quyền quyết định bán tài sản của người khác theo quy định của pháp luật;

- Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người quy định tại điểm 3 Điều này;

- Người không có quyền mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật áp dụng đối với loại tài sản đó.

Điều 10: Hồ sơ đăng ký tham gia

Hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ là hồ sơ có đầy đủ tất cả các tài liệu quy định sau:

+ Đối với tổ chức:

- Đơn đăng ký tham gia đấu giá tài sản (01 bản chính theo mẫu của Công ty);
- Bản cam kết v/v chấp nhận tình trạng pháp lý và hiện trạng thực tế của tài sản đấu giá (01 bản chính theo mẫu của Công ty);
- Giấy đăng ký kinh doanh (01 bản sao có chứng thực).
- CMND/CCCD của người đại diện theo pháp luật (01 bản sao có chứng thực).
- Giấy xác nhận nộp tiền đặt trước đúng quy định (nếu có) (01 bản sao).

+ Đối với cá nhân:

- Đơn đăng ký tham gia đấu giá tài sản (01 bản chính theo mẫu của Công ty);
- Bản cam kết v/v chấp nhận tình trạng pháp lý và hiện trạng thực tế của tài sản đấu giá (01 bản chính theo mẫu của Công ty);
- CMND/CCCD của người đăng ký tham gia đấu giá (01 bản sao có chứng thực).
- Giấy xác nhận thông tin về cư trú (01 bản gốc trong trường hợp có sự thay đổi thông tin về nơi cư trú so với Căn cước Công dân);
- Giấy xác nhận nộp tiền đặt trước đúng quy định (nếu có) (01 bản sao).

+ Nếu thuộc trường hợp ủy quyền thì nộp thêm:

- Giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật (bản chính).
- CMND/CCCD của người được ủy quyền (bản sao có chứng thực).

Lưu ý: Các bản sao có chứng thực yêu cầu có thời hạn trong vòng 06 (sáu) tháng gần nhất tính đến thời điểm nộp hồ sơ tham gia đấu giá. Tổ chức, cá nhân được bổ sung nộp hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá trong giờ hành chính trước ngày cuộc đấu giá được tổ chức.

Điều 11: Thủ tục tham gia tại cuộc đấu giá

Khi đến tham gia đấu giá tài sản, người tham gia đấu giá phải mang theo bản chính CMND/CCCD/Hộ chiếu và giấy ủy quyền hợp lệ (nếu thuộc trường hợp ủy quyền) để đối chiếu, kiểm tra.

Điều 12: Tiền đặt trước

a) Người đăng ký tham gia đấu giá tài sản phải nộp khoản tiền đặt trước là: **10% giá khởi điểm của tài sản**, tương ứng với: **135.997.500 đồng** (Bằng chữ: Một trăm ba mươi lăm

triệu, chín trăm chín mươi bảy nghìn, năm trăm đồng), bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Chi nhánh Hà Nội Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành theo thông tin sau:

+ **Tên tài khoản:** Chi nhánh Hà Nội Công ty đấu giá hợp danh Bến Thành

+ **Số tài khoản:** 1500726105

+ **Mở tại:** Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – CN Long Biên Hà Nội.

+ **Nội dung chuyển khoản:** [Họ và tên người đăng ký tham gia đấu giá] nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá tài sản Thôn Hạ, xã An Thái, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình].

b) Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá: **400.000 đồng/01 hồ sơ** (*Bằng chữ: Bốn trăm nghìn đồng/Một hồ sơ*).

c) Người tham gia đấu giá có quyền từ chối tham gia đấu giá và nhận lại tiền đặt trước trong trường hợp có thay đổi về giá khởi điểm, số lượng, chất lượng tài sản, thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá, hình thức đấu giá, phương thức đấu giá đã niêm yết, thông báo công khai.

d) Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc thực hiện nghĩa vụ mua tài sản đấu giá sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Việc xử lý tiền đặt cọc thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan; và ngược lại, trong trường hợp người tham gia đấu giá không trúng đấu giá, khoản tiền đặt trước được hoàn lại trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá hoặc trong thời hạn khác do các bên thỏa thuận, trừ trường hợp quy định tại Điều 13 Quy chế này.

e) Đối với các trường hợp khách hàng có hồ sơ tham gia đấu giá không hợp lệ nhưng đã chuyển tiền đặt trước tham gia đấu giá thì Công ty sẽ giải quyết trả lại tiền đặt trước theo đúng quy định của Pháp luật.

f) Mọi khoản phí, chi phí (nếu có) liên quan đến việc nộp tiền đặt trước và nhận lại tiền đặt trước do khách hàng chịu trách nhiệm chi trả, mức phí chuyển tiền theo quy định của các Tổ chức tín dụng/Ngân hàng.

Điều 13: Các trường hợp vi phạm Quy chế không được nhận lại tiền đặt trước

- Đã nộp tiền đặt trước nhưng không tham gia phiên đấu giá mà không thuộc trường hợp bất khả kháng.

- Bị truất quyền tham gia đấu giá do có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật Đấu giá tài sản. Cụ thể như sau:

+ Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;

+ Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để dìm giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

+ Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;

+ Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;

+ Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà

mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;

+ Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

+ Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;

+ Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.

- Từ chối ký biên bản đấu giá theo quy định tại khoản 3 Điều 44 của Luật Đấu giá tài sản, cụ thể: Người trúng đấu giá từ chối ký biên bản đấu giá được coi như không chấp nhận giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá.

- Rút lại giá đã trả theo quy định tại Điều 50 Luật Đấu giá tài sản năm 2016, sửa đổi, bổ sung năm 2024.

- Từ chối kết quả trúng đấu giá theo quy định tại Điều 51 Luật Đấu giá tài sản năm 2016, sửa đổi, bổ sung năm 2024.

Tiền đặt trước của các khách hàng trong các trường hợp không được nhận lại tiền đặt trước nói trên thuộc về Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam, sau khi trừ giá dịch vụ đấu giá và chi phí đấu giá tài sản. Chi nhánh Hà Nội Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành sẽ chuyển tiền đặt trước của các khách hàng này vào tài khoản của Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam trong vòng 03 (ba) ngày làm việc kể từ khi hoàn tất thủ tục tịch thu tiền đặt trước.

PHẦN 4: THỰC HIỆN ĐẤU GIÁ

Điều 14: Hình thức, phương thức đấu giá

- Trình tự, thủ tục đấu giá: Đấu giá theo thủ tục thông thường.

- Hình thức đấu giá: Đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá, không hạn chế số vòng đấu giá.

- Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

Điều 15: Bước giá

Bước giá: **5.000.000 đồng/bước giá** (*Bằng chữ: Năm triệu đồng/bước giá*).

Điều 16: Nguyên tắc đấu giá tài sản

1. Tuân thủ quy định của pháp luật.

2. Bảo đảm tính độc lập, trung thực, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan.

3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên.

4. Phiên đấu giá phải do đấu giá viên điều hành, trừ trường hợp cuộc đấu giá do Hội đồng đấu giá tài sản thực hiện.

Điều 17: Nội quy cuộc đấu giá

1. Những người không tham gia cuộc đấu giá, người không có nhiệm vụ liên quan, người dưới 16 tuổi không được vào phòng đấu giá.

2. Người tham gia đấu giá phải có mặt đúng giờ và mang theo đầy đủ các giấy tờ theo quy định tại Điều 11 Quy chế này, mọi trường hợp đến muộn sau khi đấu giá viên điều hành khai mạc cuộc đấu giá sẽ không được tham gia cuộc đấu giá.
3. Nếu việc trao đổi với tổ chức, cá nhân khác có dấu hiệu thông đồng, liên kết dìm giá tài sản sẽ được người điều hành cuộc đấu giá xử lý theo quy định.
4. Người tham gia đấu giá không được mang theo vũ khí, chất cháy, chất nổ đến khu vực tổ chức cuộc đấu giá;
5. Không được sử dụng rượu, bia và các chất kích thích trong thời gian đang diễn ra cuộc đấu giá. Những người có mùi bia rượu, sử dụng ma túy, các chất kích thích khác, đang ở trong tình trạng say xỉn, không làm chủ được hành vi của mình không được vào phòng đấu giá và không được tham gia cuộc đấu giá.
6. Người tham gia đấu giá ngồi đúng vị trí được ban tổ chức hướng dẫn, sắp xếp, không tự tiện đi lại lộn xộn trong phòng đấu giá, không được ra khỏi phòng đấu giá khi chưa được sự đồng ý của đấu giá viên điều hành;
7. Người tham gia đấu giá không được sử dụng điện thoại di động, các thiết bị quay phim, ghi hình nhằm mục đích chụp hình, quay phim, phát truyền thông tin cuộc đấu giá ra bên ngoài.
8. Người tham gia đấu giá phải chấp hành tuyệt đối sự điều hành, hướng dẫn của đấu giá viên, chỉ được phép có ý kiến khi có sự đồng ý của đấu giá viên điều hành. Mọi hành vi vi phạm nhằm cản trở, gây rối hoạt động đấu giá tài sản sẽ bị xử lý theo quy định tại Quy chế này.

Điều 18: Diễn biến cuộc đấu giá

Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá theo hình thức đấu giá bằng bỏ phiếu trực tiếp tại cuộc đấu giá theo trình tự sau đây:

- a) Giới thiệu bản thân, người giúp việc; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá;
- b) Đọc Quy chế cuộc đấu giá;
- c) Giới thiệu từng tài sản đấu giá;
- d) Nhắc lại mức giá khởi điểm trong trường hợp công khai giá khởi điểm;
- đ) Thông báo bước giá và khoảng thời gian tối đa giữa các lần trả giá, đặt giá;
- e) Phát số cho người tham gia đấu giá;
- g) Hướng dẫn cách trả giá, chấp nhận giá và trả lời câu hỏi của người tham gia đấu giá;
- h) Nhắc lại yêu cầu đối với phiếu trả giá hợp lệ, thời gian để thực hiện việc ghi phiếu;
- l) Điều hành việc trả giá, chấp nhận giá theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 42 Luật đấu giá tài sản năm 2016, sửa đổi, bổ sung năm 2024.

Điều 19: Thực hiện trả giá

a. Cách thức đấu giá:

- Tại mỗi vòng đấu giá, mỗi người tham gia đấu giá được phát 01 tờ phiếu trả giá. Người tham gia đấu giá ghi giá trả bằng số, giá trả bằng chữ và ký ghi rõ họ tên vào phiếu trả giá rồi nộp lại phiếu hoặc bỏ phiếu vào thùng phiếu. Thời gian ghi phiếu và bỏ phiếu của mỗi vòng đấu tối đa là 5 (năm) phút kể từ khi đấu giá viên tuyên bố bắt đầu thời gian ghi phiếu và bỏ phiếu.

- Hết thời gian ghi phiếu và bỏ phiếu theo quy định hoặc chưa hết thời gian ghi phiếu và bỏ phiếu theo quy định nhưng tất cả người tham gia đấu giá người tham gia đấu giá trực tiếp bỏ phiếu vào thùng phiếu; đấu giá viên kiểm đếm và công bố số phiếu phát ra, số phiếu thu về, số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, công bố giá trả của từng phiếu trả giá, giá trả cao nhất với sự giám sát của ít nhất một người tham gia đấu giá.

- Đấu giá viên công bố giá cao nhất đã trả của vòng đấu giá đó và đề nghị người tham gia đấu giá tiếp tục trả giá cho vòng tiếp theo. Giá khởi điểm của vòng đấu giá tiếp theo là giá cao nhất đã trả ở vòng đấu giá trước liền kề. Trong trường hợp tại vòng đấu trước liền kề mà tất cả người tham gia trả giá đều trả bằng giá khởi điểm của vòng đấu, thì giá khởi điểm của vòng đấu tiếp theo bằng giá khởi điểm của vòng đấu trước liền kề cộng thêm 01 (một) bước giá.

- Kể từ vòng đấu giá thứ hai trở đi, nếu người tham gia đấu giá không muốn tiếp tục đấu giá thì viết vào phiếu trả giá là “không tiếp tục tham gia”. Người tham gia đấu giá đã không trả giá tại vòng trước thì không được tham gia đấu giá tại các vòng đấu tiếp theo.

b. Cách trả giá và xử lý các trường hợp phát sinh về giá trả.

Tại mỗi vòng đấu, giá trả hợp lệ là giá trả từ giá khởi điểm trở lên và tròn bước giá (nếu trả giá cao hơn giá khởi điểm thì phần cao hơn phải là bội số của bước giá). Công thức trả giá như sau:

$$\text{Giá trả hợp lệ} = \text{Giá khởi điểm} + n \times \text{Bước giá.}$$

Trong đó:

Giá khởi điểm: là giá khởi điểm của vòng đấu giá.

Bước giá: là bước giá được quy định tại Điều 15 Quy chế này.

n: là số tự nhiên 0, 1, 2, 3,.....

+ Giá trả dưới giá khởi điểm là không hợp lệ, không được tiếp tục tham gia đấu giá.

+ Nếu giá trả bằng số và chữ không thống nhất với nhau thì lấy giá trả bằng chữ làm giá trả của phiếu trả giá.

+ Nếu giá trả cao hơn giá khởi điểm nhưng không tròn bước giá (*phần cao hơn giá khởi điểm không phải là bội số của bước giá*) thì khi xét giá sẽ được làm tròn theo nguyên tắc cộng tăng lên cho tròn bước giá kế tiếp để xét giá. Nếu người tham gia đấu giá không đồng ý cộng tăng lên cho tròn bước giá kế tiếp thì giá trả không hợp lệ, không được tiếp tục tham gia đấu giá. Trong trường hợp này, người tham gia đấu giá phải xác nhận vào phiếu trả giá.

c. Phiếu trả giá hợp lệ và không hợp lệ:

1. Phiếu trả giá hợp lệ là:

- Phiếu do Chi nhánh Hà Nội Công ty đấu giá Hợp danh Bến Thành phát hành;

- Phiếu được ghi đầy đủ các nội dung theo mẫu và thống nhất với hồ sơ xác định tư cách người tham gia đấu giá;

- Phiếu phải còn nguyên vẹn, chỉ được viết bằng một màu mực, không rách nát, không tẩy xóa, không được viết bằng bút màu đỏ;

- Phiếu phải được nộp đúng thời gian quy định tại vòng trả giá.

Lưu ý: Trường hợp người tham gia đấu giá ghi sai giá trả, tẩy, xóa trong phiếu trả giá thì đề nghị Chi nhánh Hà Nội Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành đổi phiếu trả giá

khác để trả giá. Yêu cầu đổi phiếu chỉ được phép thực hiện khi còn thời gian ghi phiếu trả giá, nếu hết thời gian ghi phiếu trả giá hoặc người tham gia đấu giá đã nộp lại phiếu trả giá thì không được phép đổi phiếu để điều chỉnh lại.

2. Phiếu trả giá không hợp lệ là: Các phiếu trả giá không đáp ứng yêu cầu của phiếu trả giá hợp lệ.

d. Công bố giá:

Chỉ có phiếu trả giá hợp lệ mới được đấu giá viên công bố giá trả. Người có phiếu trả giá không hợp lệ thì sẽ không được tiếp tục tham gia đấu giá ở các vòng đấu tiếp theo.

Điều 20: Xác định người trúng đấu giá

- Phiên đấu giá kết thúc khi không còn ai tham gia trả giá. Đấu giá viên công bố người trả giá cao nhất và công bố người đó là người trúng đấu giá.
- Trường hợp tại một vòng đấu giá mà không có người nào trả giá thì vòng đấu giá trước liền kề là vòng đấu giá cuối cùng. Người trả giá cao nhất tại vòng đấu giá trước liền kề là người trúng đấu giá.
- Trường hợp có từ hai người trở lên cùng trả mức giá cao nhất, đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá. Nếu trong số những người có giá trả cao nhất có người tiếp tục trả giá thì đấu giá viên phát phiếu trả giá cho người đó; đấu giá viên công bố người đó là người trúng đấu giá nếu người đó có giá trả cao hơn. Nếu tất cả người có giá trả cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

Điều 21: Rút lại giá đã trả và từ chối kết quả trúng đấu giá

- Tại phiên đấu giá, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì cuộc đấu giá vẫn tiếp tục và bắt đầu từ giá của người trả giá liền kề trước đó. Người rút lại giá đã trả trong trường hợp này bị truất quyền tham gia cuộc đấu giá.
- Trường hợp đấu giá theo phương thức trả giá lên, sau khi đấu giá viên điều hành phiên đấu giá đã công bố người trúng đấu giá mà tại phiên đấu giá người này từ chối kết quả trúng đấu giá thì người trả giá liền kề là người trúng đấu giá, nếu giá liền kề đó cộng với khoản tiền đặt trước ít nhất bằng giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá và người trả giá liền kề chấp nhận mua tài sản đấu giá. Trường hợp giá liền kề cộng với khoản tiền đặt trước nhỏ hơn giá đã trả của người từ chối kết quả trúng đấu giá hoặc người trả giá liền kề không chấp nhận mua tài sản đấu giá thì cuộc đấu giá không thành.

Điều 22: Truất quyền tham gia đấu giá

a) Tại cuộc đấu giá, Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá có quyền truất quyền người tham gia cuộc đấu giá trong các trường hợp sau đây:

- Truất quyền tham gia cuộc đấu giá của người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016, sửa đổi bổ sung năm 2024, cụ thể như sau:

+ Cung cấp thông tin, tài liệu sai sự thật; sử dụng giấy tờ giả mạo để đăng ký tham gia đấu giá, tham dự phiên đấu giá;

- + Thông đồng, móc nối với đấu giá viên, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá khác, cá nhân, tổ chức khác để đim giá, nâng giá, làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;
- + Cản trở hoạt động đấu giá tài sản; gây rối, mất trật tự tại phiên đấu giá;
- + Đe dọa, cưỡng ép đấu giá viên, người tham gia đấu giá khác nhằm làm sai lệch kết quả đấu giá tài sản;
- + Nhận ủy quyền tham gia đấu giá của người tham gia đấu giá khác đối với tài sản mà mình cũng là người tham gia đấu giá tài sản đó; nhận ủy quyền tham gia đấu giá của từ hai người tham gia đấu giá trở lên đối với cùng một tài sản;
- + Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp vợ, chồng, anh ruột, chị ruột, em ruột cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;
- + Tham dự phiên đấu giá trong trường hợp công ty mẹ, công ty con, các doanh nghiệp mà cá nhân, tổ chức hoặc nhóm cá nhân, tổ chức có khả năng chi phối hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp cũng là người tham gia đấu giá đối với tài sản đó;
- + Các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định của luật có liên quan.
- Tại cuộc đấu giá, nếu người đã trả giá cao nhất rút lại giá đã trả trước khi đấu giá viên công bố người trúng đấu giá thì người rút lại giá đã trả bị truất quyền tham gia cuộc đấu giá.
- b) Người tham gia đấu giá có hành vi vi phạm ngoài việc bị truất quyền tham gia đấu giá thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị tịch thu tiền đặt trước, xử lý vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 23: Hủy kết quả bán đấu giá tài sản

1. Kết quả đấu giá tài sản bị hủy trong trường hợp sau đây:
 - Theo thỏa thuận giữa người có tài sản đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và người trúng đấu giá về việc hủy kết quả đấu giá tài sản hoặc giữa người có tài sản đấu giá và người trúng đấu giá về việc hủy giao kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, hủy bỏ hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, trừ trường hợp gây thiệt hại hoặc làm ảnh hưởng đến lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức;
 - Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, hợp đồng mua bán tài sản đấu giá bị Tòa án tuyên bố vô hiệu theo quy định của pháp luật về dân sự trong trường hợp người trúng đấu giá có hành vi vi phạm quy định tại điểm b khoản 5 Điều 9 của Luật này;
 - Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản bị hủy bỏ theo quy định tại khoản 6 Điều 33 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016, sửa đổi, bổ sung năm 2024;
 - Theo quyết định của người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính khi có một trong các căn cứ quy định tại khoản 6 Điều 33 của Luật này hoặc trong trường hợp người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, đấu giá viên có hành vi thông đồng, móc nối, đim giá trong quá trình tham gia đấu giá dẫn đến làm sai lệch thông tin tài sản đấu giá hoặc hồ sơ tham gia đấu giá hoặc kết quả đấu giá tài sản.
2. Hậu quả pháp lý khi hủy kết quả đấu giá tài sản:

Trường hợp hủy kết quả đấu giá tài sản được thực hiện theo quy định Điều 73 của Luật

Đấu giá tài sản năm 2016, sửa đổi, bổ sung năm 2024.

Điều 24: Xử lý vi phạm

Người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, cá nhân, tổ chức có liên quan có hành vi vi phạm quy định tại khoản 5 Điều 9 hoặc quy định khác của Luật Đấu giá tài sản thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 25: Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá ngay tình

- Cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm bảo đảm việc thực hiện quyền, lợi ích hợp pháp của người có tài sản đấu giá, người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người mua được tài sản đấu giá ngay tình;
- Trường hợp có người thứ ba tranh chấp về quyền sở hữu đối với tài sản đấu giá thì quyền sở hữu vẫn thuộc về người mua được tài sản đấu giá ngay tình. Việc giải quyết tranh chấp về quyền sở hữu đối với tài sản đấu giá, khiếu nại, khởi kiện về hiệu lực pháp lý của cuộc đấu giá thành, việc hủy kết quả đấu giá tài sản quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều 72 của Luật Đấu giá tài sản được thực hiện theo thủ tục rút gọn của pháp luật tố tụng dân sự;
- Trường hợp có bản án, quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc sửa đổi một phần hoặc hủy bỏ toàn bộ các quyết định liên quan đến tài sản đấu giá trước khi tài sản được đưa ra đấu giá nhưng trình tự, thủ tục đấu giá tài sản bảo đảm tuân theo quy định của Luật này thì tài sản đó vẫn thuộc quyền sở hữu của người mua được tài sản đấu giá ngay tình, trừ trường hợp kết quả đấu giá tài sản bị hủy theo quy định tại Điều 72 của Luật Đấu giá tài sản.

Điều 26: Hợp đồng mua bán, Thời hạn thanh toán và phương thức thanh toán tiền mua tài sản

a) Thời hạn thanh toán và phương thức thanh toán:

Ngoài số tiền đặt trước nêu tại Khoản a Điều 12 của Quy chế này, Người trúng đấu giá nộp đầy đủ số tiền còn lại (được tính theo công thức: giá trúng đấu giá - tiền đặt cọc) vào tài khoản của Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày trúng đấu giá tài sản.

Thông tin tài khoản của Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam như sau:

- **Đơn vị thụ hưởng:** Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam
- **Tên tài khoản:** CTTNHH MTV QUAN LY NO&KTTS NHTMCPQT VNAM
- **Tài khoản số:** 111666766 tại Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam.
- **Nội dung:** Nộp tiền trúng đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản khác gắn liền với đất tại thửa đất số: 982, tờ bản đồ số: 6, địa chỉ: Thôn Hạ, xã An Thái, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

Trường hợp người trúng đấu giá không nộp đầy đủ số tiền còn lại để mua tài sản trong thời hạn nêu trên thì không được nhận lại tiền đặt cọc và Công ty TNHH MTV

Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam được toàn quyền thụ hưởng toàn bộ số tiền này.

b) Thời hạn ký hợp đồng mua bán:

Hợp đồng mua bán tài sản đấu giá được ký kết giữa Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam và người trúng đấu giá trong vòng 10 ngày làm việc kể từ khi kết thúc cuộc đấu giá và chỉ khi người trúng đấu giá nộp đủ tiền mua tài sản trúng đấu giá còn lại theo quy định.

Điều 27: Giao tài sản và giấy tờ pháp lý có liên quan

a) Thời hạn giao tài sản: Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam có nghĩa vụ giao tài sản cho người trúng đấu giá trong thời hạn 45 ngày (trường hợp khó khăn, phức tạp thì không quá 60 ngày) kể từ ngày người trúng đấu giá nộp đủ tiền mua tài sản đấu giá hoặc thời hạn khác do hai bên thỏa thuận.

b) Địa điểm bàn giao tài sản: Tại nơi có tài sản.

c) Phương thức giao tài sản: Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam giao tài sản trực tiếp cho người trúng đấu giá. Việc giao nhận tài sản phải được lập biên bản có chữ ký của đại diện Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam và người trúng đấu giá.

Điều 28: Nghĩa vụ thuế và nghĩa vụ tài chính khác

- Người trúng đấu giá có trách nhiệm tự liên hệ với cơ quan chức năng, thực hiện các công việc cần thiết khác liên quan đến thủ tục kê khai, nộp thuế, phí, lệ phí, đăng ký, hợp thức hóa giấy tờ, tài liệu sau khi mua tài sản đấu giá theo quy định của pháp luật.

- Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam có trách nhiệm xuất hóa đơn bán tài sản cho người trúng đấu giá và nộp thuế TNDN, thuế GTGT (nếu có).

- Người trúng đấu giá có trách nhiệm thanh toán chi phí liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu/sử dụng tài sản đấu giá, phí đăng ký và các chi phí khác (nếu có) khi thực hiện mua tài sản đấu giá.

Điều 29: Miễn trừ trách nhiệm về giá trị, chất lượng của tài sản đã đấu giá

a) Người tham gia đấu giá có trách nhiệm tham khảo, nghiên cứu kỹ về thông tin, giá trị, chất lượng tài sản cũng như các quy định khác của pháp luật về tài sản đấu giá trước khi đăng ký tham gia đấu giá.

b) Người trúng đấu giá chịu toàn bộ rủi ro về các vấn đề pháp lý có liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu, quyền sử dụng nêu trên kể từ thời điểm nhận tài sản và hồ sơ pháp lý của tài sản. Trong trường hợp diện tích thực tế chênh lệch so với giấy chứng nhận thì người trúng đấu giá tự liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để cấp đổi giấy chứng nhận, tự chịu các chi phí phát sinh liên quan và cam kết không khiếu nại, tranh chấp, khởi kiện về vấn đề này.

c) Tổ chức đấu giá tài sản không chịu trách nhiệm về giá trị, chất lượng của tài sản đấu giá và không có trách nhiệm giải quyết các khiếu nại liên quan đến tài sản và việc đăng ký quyền sở hữu, sử dụng tài sản nêu trên.

d) Tài sản được bán đấu giá theo nguyên trạng (bao gồm tài sản, tình trạng pháp lý và các rủi ro tiềm ẩn) và theo phương thức “**Có sao bán vậy**” như người tham gia đấu giá đã được xem/giám định. Chi nhánh Hà Nội Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành và Ngân hàng không chịu trách nhiệm về chất lượng, số lượng và các rủi ro tiềm ẩn của tài sản đấu giá. Mọi thắc mắc, hay có sự sai lệch về thông tin và hiện trạng tài sản, người tham gia đấu giá phải thông báo bằng văn bản cho Chi nhánh Hà Nội Công ty đấu giá hợp danh Bến Thành ít nhất 01 (một) ngày làm việc trước ngày mở cuộc đấu giá. Nếu không có khiếu nại thì người tham gia đấu giá được coi là đã chấp nhận toàn bộ với các thông tin, đặc điểm, tình trạng tài sản đấu giá. Mọi khiếu nại trong cuộc đấu giá hoặc khi cuộc đấu giá kết thúc sẽ không được giải quyết.

e) Nhằm tránh mất thời gian, ảnh hưởng đến cuộc đấu giá, người điều hành cuộc đấu giá sẽ không giải quyết các vấn đề được quy định trong hồ sơ tham gia đấu giá mà Công ty đã cung cấp cho khách hàng, không trả lời các câu hỏi trùng lặp. Thời gian dành cho giải đáp những câu hỏi liên quan đến cuộc đấu giá không quá 15 phút.

Điều 30: Một số lưu ý khi tham gia đấu giá tài sản

a) Người tham gia đấu giá tự nguyện cam kết:

- Đã tìm hiểu các thông tin, tính pháp lý về nguồn gốc, tình trạng của tài sản đấu giá.
- Đã xem xét đầy đủ hồ sơ tham gia đấu giá, hồ sơ tài sản và chấp nhận nguyên trạng nội dung hồ sơ tham gia đấu giá, hồ sơ tài sản tại thời điểm xem tài sản đấu giá.
- Đã biết và chấp nhận tính thanh khoản, khả năng phát mại của tài sản đấu giá.
- Không có bất kỳ khiếu nại, khiếu kiện nào liên quan đến tính pháp lý của tài sản đấu giá và hồ sơ tài sản.

b) Kể từ thời điểm chuyển giao quyền, nghĩa vụ liên quan đến tài sản đấu giá của Bên người có tài sản cho người mua tài sản đấu giá theo quy định tại hợp đồng mua bán tài sản đấu giá, người mua tài sản đấu giá sẽ kế thừa, chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại kinh tế, rủi ro pháp lý, rủi ro kinh doanh liên quan đến tài sản đấu giá.

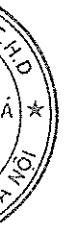
c) Trong trường hợp vì sự kiện bất khả kháng hoặc thực hiện theo quyết định, yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền dẫn đến việc các bên không thể thực hiện được việc tổ chức đấu giá và/hoặc ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá thì các hợp đồng mà các bên đã ký kết được coi là vô hiệu, khi đó Bên người có tài sản, Bên tổ chức đấu giá, người trúng đấu giá phải hoàn trả cho nhau những gì đã nhận, bên có lỗi gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

d) Bên người có tài sản có quyền yêu cầu Bên tổ chức đấu giá dừng cuộc đấu giá nếu phát hiện khách hàng tham gia đấu giá có dấu hiệu vi phạm quy chế cuộc đấu giá hoặc các quy định của pháp luật về đấu giá. Trong trường hợp này Bên tổ chức đấu giá sẽ tổ chức lại cuộc đấu giá theo kế hoạch mới đề ra.

**PHẦN 5:
PHẠM VI ÁP DỤNG**

Điều 31: Phạm vi áp dụng

- Quy chế này áp dụng cho cuộc đấu giá tài sản theo Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 10/2025/HĐDVĐG-BTA.HN ngày 04/02/2025 giữa Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và



khai thác tài sản Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam và Chi nhánh Hà Nội Công ty Đấu giá Hợp danh Bến Thành.

- Ngoài các quy định nêu tại Quy chế này, các bên tham gia tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành về đấu giá tài sản và các quy định pháp luật khác liên quan. //

Nơi nhận:

- VIBAMC;
- Niêm yết theo quy định;
- Đăng báo;
- Khách hàng đăng ký tham gia ĐGTS;
- Lưu VP.

